

Số: 149/2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Khê, ngày 05 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 242/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 giữa:

* **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1992, địa chỉ: Số X đường N, phường V, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

* **Bị đơn:** Ông Nguyễn Đức H, sinh năm: 1990, địa chỉ: Số X đường N, phường V, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc N và ông Nguyễn Đức H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc N và ông Nguyễn Đức H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc N và ông Nguyễn Đức H xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Đức T, sinh ngày 03/8/2018. Ly hôn, bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đức T cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và ông H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc N và ông Nguyễn Đức H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung, các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung. Vì lợi ích mọi mặt của con khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Ngọc N tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0002910 ngày 01.8.2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả lại bà N số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND Thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; (Giấy CNKH số 57 ngày 31/10/2018)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diệp